TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày 16/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Quang.

Ông Triệu Đình Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Trâm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 16/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2019/HSST, ngày 11/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST- HS, ngày 03/7/2019, đối với bị cáo:

Ngô Xuân C - Sinh ngày 05/7/1977, tại Bắc Kạn;

Nơi cư trú: Tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Ngô Xuân M và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Có 02 tiền án (Bản án số 45/HSST ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; bản án số 58/HSST ngày 19/12/2016 của TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/8/2006 bị TAND thị xã Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 22/01/2006 bị TAND huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 14/5/2012 bị UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết đinh đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng tù về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 10/4/2015 bị Công an phường Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn xử phạt 2.000.000^{đ} (Hai triệu đồng) về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*; bị bắt giam giữ: Không; bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Ông Hà Quang S - sinh năm 1970;

Trú tại: Tổ 14, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h00' ngày 04/10/2018, Ngô Xuân C đi bộ từ nhà ở tổ 12, phường P, thành phố Bắc Kạn đến khu vực Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 14, phường S, thành phố Bắc Kạn mục đích để đến nhà một người bạn mới quen. Khi đi qua Trung tâm điều dưỡng khoảng 30m, C nhìn thấy xưởng gỗ ngay sát nhà của ông Hà Quang S, không ai trông coi nên C đã đi vào trong xưởng gỗ thì nhìn thấy trên tấm gỗ gần cửa ra vào phía sau nhà ông S có 01 máy trà nhãn hiệu MAKTECMT 921 màu đỏ đen và 01 máy cưa lốc nhãn hiệu HUSQVARANA 135 màu vàng cam nên đã trộm cắp 02 chiếc máy trên của ông S và đi ra ngoài, khi ra đến giữa xưởng gỗ, C nhìn thấy trên nóc tủ gỗ kê sát tường nhà ông S có 01 máy trà nhãn hiệu MAKITA9556HN màu xanh đen và 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCHSB 40 màu đen, C tiếp tục lấy 02 máy trên và đi bộ ra đường. Sau đó C đi nhờ xe của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ về nhà C và cất giấu số tài sản vừa trộm cắp được tại nhà của mình ở tổ 12, phường P, thành phố Bắc Kạn. Đến chiều ngày 04/10/2018 C đã ra tự thú tại cơ quan Công an và thừa nhận trộm cắp 02 máy trà, 01 cưa lốc và 01 máy khoan của ông Hà Quang S.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bắc Kạn, kết luận: 01 máy trà nhãn hiệu MAKITA9556HN màu xanh đen đã qua sử dụng, trị giá là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*; 01máy khoan nhãn hiệu BOSCHSB40 màu đen đã qua sử dụng, tị giá là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*; 01 máy trà nhãn hiệu MAKTECMT921 màu đỏ đen đã qua sử dụng, trị giá là 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)*; 01 cưa lốc nhãn hiệu HUSQVARANA135 màu vàng cam đã qua sử dụng, trị giá là 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)*. Tổng trị giá tài sản là 5.600.000đ *(Năm triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSTPBK ngày 10/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Ngô Xuân C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng… thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Xuân C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Quá trình tranh luận, bị cáo và người bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 04/10/2018, Ngô Xuân C đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Hà Quang S gồm: 01 máy trà nhãn hiệu MAKTECMT 921; 01 máy cưa lốc nhãn hiệu HUSQVARANA135; 01 máy trà nhãn hiệu MAKITA9556HN và 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCHSB40 tất cả đều đã qua sử dụng tại xưởng gỗ của ông S thuộc tổ 14, phường S, thành phố Bắc Kạn. Tổng giá trị tài sản mà C đã chiếm đoạt của ông S là 5.600.000^{đ} *(Năm triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Xuân C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Ngô Xuân C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Ngô Xuân C có nhân thân rất xấu: Ngày 10/8/2006 bị TAND thị xã Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";* ngày 22/01/2006 bị TAND huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";* ngày 14/5/2012 bị UBND tỉnh Bắc Kạn Quyết đinh đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng tù về hành vi*"Trộm cắp tài sản";* ngày 10/4/2015 bị Công an phường Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn xử phạt 2.000.000^{đ} *(Hai triệu đồng)* về hành vi *"Trộm cắp tài sản";* ngày 23/9/2016 bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; ngày 19/12/2016 bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Nhưng Ngô Xuân C không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân thành người lương thiện, mà còn lao sâu vào con đường phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội tự thú"* và *"Thành khẩn khai báo"* được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Hà Quang S đã được cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản mà bị cáo Ngô Xuân C chiếm đoạt, nên không yêu cầu bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố: Bị cáo Ngô Xuân C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Xuân C 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2, Về án phí:

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Xuân C phải chịu 200.000[đ] *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h 00' ngày 26 tháng 10 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Quỳnh và ông Lường Văn Thiết.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/TLST-HS ngày 17/8/2018. Đối với bị cáo Lăng Thị Huệ - sinh năm 1990, tại Bắc Kạn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1, Về tội danh: Bị cáo Lăng Thị Huệ phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2, Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3, Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lăng thị Huệ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4, Các vấn đề khác:

** Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lăng Thị Huệ phải chịu 200.000^{đ} *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Kim Quỳnh – Lường Văn Thiết **Vi Hồng Lễ**